

Số:06/ĐL-SVHTTDL

Quảng Nam, ngày 16 tháng 3 năm 2021

ĐIỀU LỆ

Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Quảng Nam lần thứ IX (2021- 2022)

Chương I

NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

1. Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Quảng Nam lần thứ IX (2021 - 2022) là hoạt động Thể dục thể thao lớn của tỉnh, nhằm hưởng ứng Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; góp phần xây dựng đời sống văn hóa tinh thần vui tươi lành mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động của phong trào Thể dục thể thao (viết tắt TDTT) của tỉnh.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vai trò, tầm quan trọng của TDTT trong việc nâng cao sức khỏe, thể lực của Nhân dân, phát triển con người toàn diện, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Tạo điều kiện, tăng cường và nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên môn, đồng thời nâng cao năng lực quản lý, tổ chức và điều hành của đội ngũ cán bộ, huấn luyện viên, hướng dẫn viên, trọng tài thể thao các cấp.

Điều 2. Yêu cầu

1. Đại hội TDTT tỉnh Quảng Nam lần thứ IX (2021-2022)(sau đây viết tắt là Đại hội) phải được tổ chức khoa học, thiết thực, trang trọng, hiệu quả, an toàn, tiết kiệm và tích cực huy động nguồn lực xã hội vào việc tổ chức Đại hội.

2. Các tập thể, cá nhân tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm Luật thi đấu các môn thể thao, Điều lệ Đại hội, các quy định của Ban Tổ chức giải và Điều lệ thi đấu từng môn thể thao.

3. Nêu cao tinh thần thi đấu thể thao "*Đoàn kết - Trung thực - Cao thượng-Tiến bộ*" đạt thành tích cao trong thi đấu. Chống mọi biểu hiện tiêu cực gian lận và bạo lực trong thi đấu. Phương châm của Đại hội: "*Khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*".

4. Việc tổ chức, điều hành thi đấu từng môn thể thao cần được thực hiện chặt chẽ, khách quan và tuân thủ đúng Luật các môn thể thao.

Điều 3. Đối tượng, điều kiện tham gia thi đấu

1. Đối tượng

18 huyện, thị xã, thành phố và các ngành thuộc tỉnh: Công an, Quân đội, Giáo dục, Y tế, Cục thuế, Bảo hiểm xã hội, Ngân hàng Nhà nước (trong đó có các Ngân hàng thương mại), Kho bạc Nhà nước, Tòa án, Viện kiểm sát...(gọi tắt là đơn vị) được thành lập một đoàn thể thao đại diện cho địa phương, đơn vị mình tham dự Đại hội.

2. Điều kiện

a) Vận động viên (VĐV) tham gia Đại hội phải là Công dân Việt Nam và có hộ khẩu thường trú tại Quảng Nam có đủ điều kiện được quyền tham gia thi đấu các môn thể thao trong Chương trình Đại hội;

b) VĐV có hộ khẩu tại địa phương nào thì được quyền tham gia thi đấu cho địa phương đó;

c) Mỗi VĐV chỉ được quyền thi đấu cho một địa phương hoặc một đơn vị và chỉ được đăng ký thi đấu không quá 03 môn;

d) VĐV đang công tác tại đơn vị nào thì ưu tiên thi đấu cho đơn vị đó, nếu đơn vị mình công tác không đăng ký thi đấu thì được đăng ký thi đấu cho địa phương nơi có hộ khẩu thường trú nhưng phải có văn bản đồng ý của Lãnh đạo đơn vị đang công tác;

đ) VĐV là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trực thuộc các huyện, thị xã, thành phố thì được đăng ký thi đấu cho địa phương nơi đang công tác; nếu địa phương đang công tác không đăng ký thi đấu thì được đăng ký thi đấu cho địa phương nơi đăng ký hộ khẩu nhưng phải được sự đồng ý của đơn vị đang công tác và Lãnh đạo Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố nơi cơ quan công tác;

e) VĐV ngoài tỉnh nhập hộ khẩu về các địa phương của tỉnh Quảng Nam phải ***có phiếu chuyển đến của Công an***, thời gian trước ngày ***01/01/2021***; VĐV nhập hộ khẩu về địa phương là *dâu, rể hoặc con ruột* thì thời gian nhập hộ khẩu trước thời gian đăng ký theo từng môn quy định;

g) VĐV nhập hộ khẩu từ các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh phải có ***phiếu chuyển đến của Công an***, thời gian trước ngày ***01/01/2021***. VĐV nhập hộ khẩu về địa phương là *dâu, rể hoặc con ruột*, thì thời gian nhập hộ khẩu trước thời gian đăng ký theo từng môn quy định;

- Đối với các trường hợp khác nhập khẩu sau thời gian ban hành Điều lệ thì được đăng ký thi đấu cho địa phương đăng ký hộ khẩu trước đó.

** Trường hợp sau đây không được đăng ký tham gia thi đấu:*

- VĐV đang trong thời gian điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; VĐV bị kỷ luật cấm thi đấu của ngành Thể dục thể thao (từ địa phương đến Trung ương) đang có hiệu lực đến ngày khai mạc giải từng môn;

- VĐV đạt đẳng cấp Cấp I trở lên đối với các môn thể thao từ năm 2019 trở về sau thì không được đăng ký thi đấu cho môn đạt đẳng cấp; riêng môn Võ đã đạt cấp I trở lên thì không được đăng ký thi đấu tất cả các môn Võ của Đại hội; VĐV đã đăng ký đội Bóng đá hạng Nhất Quốc gia trở lên mùa giải năm 2020 trở về sau thì không được tham gia thi đấu môn Bóng đá; VĐV đã đăng ký giải Bóng chuyên hạng A Quốc gia mùa bóng 2020 trở về sau thì không được tham gia thi đấu môn Bóng chuyên (ngoài các VĐV đang tập trung tập luyện tại Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam).

Chương II

CHƯƠNG TRÌNH NỘI DUNG THI ĐẤU VÀ XẾP HẠNG

Điều 4. Chương trình thi đấu

Đại hội được tổ chức 18 môn và chia làm 02 giai đoạn như sau:

+ **Giai đoạn I:** Từ tháng 05/2021 đến tháng 12/2021. Gồm 04 môn: Việt dã; Bóng đá Nam (11 người); Đua thuyền Nam, Đua thuyền Nữ; Taekwondo.

+ **Giai đoạn II:** Từ tháng 02/2022 đến tháng 06/2022. Gồm 14 môn: Cờ tướng; Điền kinh; Bóng chuyên Nam; Bóng chuyên Nữ; Võ Cổ truyền; Bóng đá Nữ (05 người); Bóng đá Nam (05 người); Bơi; Karate; Bóng bàn; Cầu lông; Bắn nả, Bắn nỏ; Đẩy gậy và Kéo co.

Điều 5. Quy định xếp hạng toàn đoàn

1. Đối với khối huyện, thị xã, thành phố đồng bằng phải đảm bảo tham gia thi đấu đủ từ 12 môn trở lên, trong đó có đủ 07 môn bắt buộc: Đua thuyền Nam, Nữ; Bóng đá Nam (11 người); Bóng đá Nữ (05 người); Việt dã; Điền kinh; Cầu lông và Bơi (Việt dã, Điền kinh, Cầu lông, Bơi tham gia đủ nội dung quy định Điều lệ từng môn mới tính điểm toàn đoàn).

2. Đối với khối huyện miền núi phải đảm bảo tham gia thi đấu đủ 10 môn trở lên, trong đó có đủ 05 môn bắt buộc: Điền kinh; Việt dã; Bóng đá Nữ; Bắn nả - Bắn nỏ và Đẩy gậy (Điền kinh, Việt dã, Bắn nả - Bắn nỏ và Đẩy gậy tham gia đủ nội dung quy định của Điều lệ từng môn mới tính điểm toàn đoàn).

3. Đối với Sở, ngành phải đảm bảo tham gia thi đấu 06 môn trở lên, trong đó có đủ 04 môn bắt buộc: Cờ tướng; Cầu lông, Bóng bàn và Việt dã (tham gia đủ nội dung quy định của Điều lệ từng môn mới tính điểm toàn đoàn).

Điều 6. Thời gian, địa điểm tổ chức

1. Khai mạc: Dự kiến vào ngày 25/4/2022; tại Sân vận động tỉnh Quảng Nam, thành phố Tam Kỳ.

2. Bế mạc: Dự kiến vào tháng 07/2022 tại thành phố Tam Kỳ.

3. Thời gian, địa điểm thi đấu: Được quy định cụ thể trong các môn thể thao.

Điều 7. Tính chất và thể thức thi đấu

1. Tính chất thi đấu: Thi đấu cá nhân, đồng đội và tập thể.
2. Thể thức thi đấu:
 - Căn cứ vào số lượng đăng ký của các địa phương, đơn vị tham gia, Ban Tổ chức Đại hội sẽ quy định thể thức thi đấu cụ thể tại cuộc họp chuyên môn, kỹ thuật các môn.
 - Mỗi môn: Vòng loại thi đấu riêng 03 khối gồm: Khối các huyện, thị xã, thành phố đồng bằng; Khối các huyện miền núi và khối các Sở, ngành. Chọn cá nhân, đôi; đồng đội; tập thể của khối các huyện miền núi và khối các Sở, ngành vào thi đấu tiếp các vòng đấu của giải (ngoài các môn sau: Cờ tướng; Việt dã; Điền kinh; Bơi; Đua thuyền Nam, Nữ; Bắn ná, Bắn nỏ).

Điều 8. Đăng ký thi đấu

1. Các Đoàn đăng ký thi đấu gửi về Ban Tổ chức Đại hội qua Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam (Tổ 9, Phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ).

2. Thời gian đăng ký

- Các huyện, thị xã, thành phố và khối các Sở, ngành đăng ký sơ bộ với Ban Tổ chức Đại hội chậm nhất vào ngày **15/4/2021**;
- Đăng ký thi đấu chính thức theo Điều lệ từng môn quy định.

3. Hồ sơ thi đấu

- Danh sách Đoàn của địa phương, Sở, ngành do Lãnh đạo đơn vị ký tên, đóng dấu (kèm theo biểu mẫu);
- Danh sách đăng ký VĐV của từng môn thi, ghi rõ nội dung theo quy định của từng môn (theo mẫu của Ban Tổ chức Đại hội);
- Mỗi thành viên trong đoàn nộp 02 ảnh màu (4x6) mới nhất để làm thẻ (Trưởng đoàn, HLV, SSV, VĐV), không nhận ảnh scan từ điện thoại, ảnh mờ;
- Giấy khám sức khỏe do cơ quan Y tế có thẩm quyền xác nhận đủ sức khỏe thi đấu các môn thể thao tối đa 03 tháng tính đến ngày khai mạc môn thi.

***Lưu ý:** Ngoài những hồ sơ đăng ký ở phần trên, phải kèm theo các loại giấy tờ sau đây:

a. Đối với VĐV các huyện, thị xã, thành phố:

- Chứng minh nhân dân (bản chính) hoặc Hộ chiếu, ảnh rõ ràng, ngày cấp không quá thời gian theo quy định của ngành Công an;
- Sổ hộ khẩu (bản chính); phiếu chuyển đến của Công an nếu VĐV chuyển hộ khẩu từ địa phương này đến địa phương khác có công chứng;

- Sổ Bảo hiểm xã hội hoặc giấy xác nhận Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trực thuộc huyện, thị xã, thành phố (thay cho hộ khẩu); VĐV phải đóng Bảo hiểm xã hội ít nhất là 18 tháng tính đến ngày khai mạc môn thi;

- Giấy đăng ký kết hôn đối với VĐV chuyển khẩu từ địa phương này đến địa phương khác có công chứng (nếu là dâu, rể);

- Giấy khai sinh đối với VĐV chuyển khẩu từ địa phương này đến địa phương khác có công chứng (nếu là con ruột).

b. Đối với vận động viên khối các Sở, ngành:

- Thẻ Công chức, thẻ Viên chức, thẻ Quân nhân, thẻ Công an hoặc Chứng minh nhân dân;

- Sổ Bảo hiểm xã hội hoặc giấy xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Nam (*VĐV phải đóng Bảo hiểm xã hội ít nhất là 18 tháng tính đến ngày khai mạc môn thi*). Riêng ngành Công an, Quân đội xác nhận Bảo hiểm xã hội của thủ trưởng đơn vị.

* Tất cả các giấy tờ hồ sơ VĐV đề nghị các đơn vị, địa phương photo công chứng để Ban Tổ chức Đại hội lưu hồ sơ.

Điều 9. Đăng cai:

Các huyện, thị xã, thành phố có đủ điều kiện đăng cai các môn thể thao của đại hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có văn bản gửi về Ban Tổ chức Đại hội qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam, cơ quan thường trực của Ban Tổ chức Đại hội theo thời gian như sau: Năm 2021 hạn cuối vào ngày **15/4/2021**. Năm 2022 hạn cuối ngày **15/12/2021**.

Điều 10. Đánh giá kết quả toàn đoàn

Ban Tổ chức Đại hội có thẩm quyền đánh giá kết quả của các địa phương, đơn vị để xếp hạng toàn đoàn dựa trên các kết quả sau:

- Kết quả các cuộc thi đấu của từng môn.

- Điểm thi đua: Tối đa 06 điểm/môn (Hồ sơ thủ tục đăng ký đúng thời hạn, đúng đối tượng (04 điểm); dự họp đầy đủ và đúng thành phần (01 điểm); tham dự khai mạc, bế mạc đúng thời gian và số lượng quy định (01 điểm) và những quy định khác được quy định cụ thể trong Điều lệ từng môn). Không đăng ký sơ bộ theo Điều lệ quy định, trừ 30 điểm thi đua.

* Xếp hạng Toàn đoàn: Điểm toàn đoàn là tổng điểm các môn tham gia thi đấu đoạt được cộng với điểm thi đua. Các môn tham gia không đủ nội dung để tính điểm toàn đoàn từng môn mà có nội dung đạt 30% trở lên theo Điều lệ từng môn quy định và các môn tập thể xếp thứ 10 trở lên thì được cộng số điểm thấp nhất của môn đó trong bảng điểm Đại hội, cộng với điểm thưởng đăng cai các giải thể thao

(trừ Lễ hội miền núi); Đoàn nào có điểm cao hơn xếp trên nếu có hai hay nhiều đoàn bằng điểm nhau thì tính tổng số huy chương theo thứ tự Vàng, Bạc, Đồng để xếp hạng; nếu vẫn bằng nhau thì tính theo vị trí xếp hạng 4, 5, 6... của các môn thi đấu.

Bảng điểm các môn

TT	Môn	Điểm toàn đoàn từng môn								
		I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX
1	Môn Bóng đá (11 người)	160	130	110	95	70	60	50	40	30
2	Môn Đua thuyền Nam, Nữ	160	130	110	95	70	60	50	40	30
3	Môn Điền kinh	140	110	90	80	50	40	30	20	10
4	Môn Bóng chày Nam	120	90	70	60	30	20	15	10	05
5	Môn Bóng chày Nữ	120	90	70	60	30	20	15	10	05
6	Bóng đá Nữ (05 người)	120	90	70	60	30	20	15	10	05
7	Bóng đá Nam (05 người)	120	90	70	60	30	20	15	10	05
8	Môn Bắn nã, Bắn nỏ	120	90	70	60	30	20	15	10	05
9	Môn Đẩy gậy	120	90	70	60	30	20	15	10	05
10	Môn Taekwondo	100	70	60	50	30	20	15	10	05
11	Môn Võ thuật Cổ truyền	100	70	60	50	30	20	15	10	05
12	Môn Karate	100	70	60	50	30	20	15	10	05
13	Môn Việt dã	90	65	50	40	25	20	15	10	05
14	Môn Bóng bàn	90	65	50	40	25	20	15	10	05
15	Môn Cầu lông	90	65	50	40	25	20	15	10	05
16	Môn Cờ tướng	90	65	50	40	25	20	15	10	05
17	Môn Bơi	90	65	50	40	25	20	15	10	05
18	Môn Kéo co Nam, Nữ	90	65	50	40	25	20	15	10	05

* Điểm thưởng cho địa phương đăng cai: 20 điểm/giải; 10 điểm với vòng bảng và 10 điểm với vòng chung kết môn Bóng đá, nhưng không quá 40 điểm.

Chương III

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Điều 11: Khen thưởng

- Ban Tổ chức Đại hội tặng cờ và tiền thưởng cho 05 địa phương, đơn vị đạt thành tích xuất sắc xếp thứ tự từ 01 đến 05 trong bảng tổng sắp thi đấu tại Đại hội.

- Ban Tổ chức Đại hội tặng cờ và tiền thưởng cho 03 địa phương các huyện Miền núi và 03 đơn vị Sở, Ngành có thành tích xuất sắc xếp thứ tự từ 01 đến 03 trong bảng tổng sắp thi đấu Đại hội theo khối.

- Ban Tổ chức Đại hội tặng cờ và tiền thưởng cho 03 đơn vị đạt thành tích Nhất, Nhì, Ba đồng đội Nam, đồng đội Nữ và toàn đoàn từng môn.

- Ban Tổ chức Đại hội tặng huy chương Vàng, Bạc, Đồng và giấy chứng nhận kèm theo tiền thưởng cho các VĐV đạt thành tích Nhất, Nhì, Ba các nội dung (theo Điều lệ từng môn quy định).

Điều 12. Kỷ luật

1. Trong quá trình tham gia thi đấu, tập thể hay cá nhân vi phạm các quy định của Luật các môn Thể thao và Điều lệ giải; Ban Tổ chức Đại hội xem xét mức độ vi phạm mà xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo, truất quyền thi đấu, quyền chỉ đạo, cấm thi đấu từ 01 đến 03 năm hoặc vĩnh viễn và áp dụng Nghị định số 46/2019/NĐ-CP ngày 27/5/2019 của Chính phủ ban hành về quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực thể thao.

2. Các địa phương, đơn vị vi phạm công tác nhân sự VĐV có kết luận của Ban Tổ chức giải thì xóa kết quả và không công nhận đơn vị, địa phương tham gia môn đó trong Chương trình thi đấu của Đại hội và thông báo về UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Sở, ngành.

Điều 13. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

1. Chỉ có Trưởng đoàn, Huấn luyện viên trong danh sách đăng ký mới có quyền khiếu nại nhưng phải bằng văn bản nếu khiếu nại về nhân sự thì cung cấp bằng chứng cho Ban Tổ chức Đại hội sau khi kết thúc trận đấu, buổi đấu không quá 36 giờ và nộp lệ phí 3.000.000đ (*Ba triệu đồng y*). Ban Tổ chức Đại hội sẽ hoàn trả lại lệ phí nếu khiếu nại đúng. Thời gian khiếu nại do Điều lệ từng môn quy định. Các quy định của Ban Tổ chức Đại hội về vấn đề khiếu nại, mọi cá nhân và đơn vị có liên quan tuyệt đối chấp hành.

2. Ban Tổ chức giải, Tổng Trọng tài, giám sát cuộc thi từng môn thể thao phải giải quyết các khiếu nại theo thẩm quyền (quy định trong Điều lệ từng môn và Luật các môn thể thao). Ban Tổ chức giải trả lời nội dung khiếu nại bằng văn bản cho các đơn vị có liên quan trong thời gian sớm nhất và báo cáo Ban Tổ chức Đại hội. Các đơn vị, tập thể, cá nhân có liên quan phải tuân thủ các quyết định của Ban Tổ chức giải. Trường hợp sau khiếu nại, nếu thấy chưa thỏa đáng thì có quyền khiếu nại lên Ban Tổ chức Đại hội. Quyết định của Ban Tổ chức Đại hội là quyết định cuối cùng.

3. Trước, trong và sau thời gian thi đấu các môn Ban Tổ chức Đại hội, Ban Tổ chức giải phát hiện các đơn vị, địa phương vi phạm nhân sự theo Điều lệ quy

định sẽ xử lý theo quy định tại Điều 12 Điều lệ này. Nếu đã trao thưởng thì thu hồi giải thưởng, xóa hết kết quả đạt được của môn đó và thông báo về đơn vị, địa phương.

Điều 14: Luật thi đấu:

Tất cả các môn thi đấu được áp dụng Luật mới nhất do Tổng cục TDTT ban hành và thông báo, bổ sung của các Liên đoàn thể thao Việt Nam.

Chương IV

KINH PHÍ VÀ TÀI CHÍNH

Điều 15. Kinh phí

1. Các Đoàn tham dự chịu trách nhiệm toàn bộ kinh phí ăn, ở, đi lại trong thời gian tập luyện và thi đấu cho các thành viên của Đoàn mình. Thẻ vận động viên dự Đại hội có giá trị sử dụng cho các môn thể thao của tỉnh tổ chức trong các năm kế tiếp giữa hai kỳ Đại hội.

2. Kinh phí tổ chức do Ban Tổ chức Đại hội chịu trách nhiệm.

3. Kinh phí tổ chức khai mạc, tổng kết bế mạc, khen thưởng và các môn thi trích từ nguồn ngân sách và nguồn tài trợ.

Chương V

NỘI DUNG QUY ĐỊNH CÁC MÔN THỂ THAO

1. MÔN ĐUA THUYỀN

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

a) Thời gian thi đấu: Ngày 18/5/2021 (thứ ba).

b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Nguyễn Đình Hồng Quân chậm nhất đến ngày 10/5/2021.

c) Thời gian kiểm tra hồ sơ VĐV từ ngày 13 đến ngày 14/5/2021.

d) Họp chuyên môn kỹ thuật vào lúc 08h00 ngày 17/5/2021 tại Trung tâm văn hóa - Thể thao và Truyền thanh - Truyền hình huyện Duy Xuyên (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Đoạn Sông Thu Bồn huyện Duy Xuyên (bờ Nam Cầu Cầu Lâu cũ).

II. NỘI DUNG VÀ CỤ LY THI ĐẤU

- Mỗi địa phương đăng ký thi đấu: 01 thuyền Nam, 01 thuyền Nữ. Mỗi thuyền đăng ký tối đa 30 VĐV. Các VĐV tham gia thi đấu có độ tuổi từ 16 trở lên (sinh năm 2005 trở về trước);

- Loại thuyền thi đấu có số lượng VĐV từ 20 - 25 người (kể cả tát nước) cho thuyền Nam và Nữ;

- Giải Hòa bình Nam: đua 2 vòng đôi \approx 3,0 km;

- Giải Truyền thống Nữ: đua 4 vòng đôi \approx 6,0 km;

- Giải Truyền thống Nam: đua 5 vòng đôi \approx 7,5 km.

*** Lưu ý:**

- Ở nội dung giải Hòa Bình không tính điểm Đại hội.

- Quy định về trang phục thi đấu: Trang phục thể thao thống nhất đồng màu theo mỗi thuyền đua (Nếu có trang phục của Nhà tài trợ thì bắt buộc các đơn vị phải mặc trang phục của Nhà tài trợ).

III. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

- Giải Hòa Bình: Tặng cờ, tiền thưởng cho các thuyền đạt thứ hạng Nhất, Nhì, Ba;

- Giải Truyền Thống:

+ Nhất Nam, Nữ: Cúp, cờ, huy chương, giấy chứng nhận và tiền thưởng;

+ Nhì, Ba Nam, Nữ: Cờ, huy chương, giấy chứng nhận và tiền thưởng;

+ Tư Nam, Nữ (khuyến khích): Cờ và tiền thưởng;

+ Giải phong cách Nam, Nữ: Cờ và tiền thưởng;

+ Các đội còn lại hoàn thành cự ly thi đấu Ban Tổ chức Đại hội sẽ bồi dưỡng tiền nước uống.

2. Khiếu nại

Thời gian khiếu nại: Khiếu nại về nhân sự phải nộp đơn trước và trong khi thi đấu nội dung đó. Khiếu nại chuyên môn phải nộp đơn sau khi Ban Tổ chức giải công bố kết quả không quá 05 phút.

IV. CÁCH TÍNH TOÀN ĐOÀN

- Giải Nam, Nữ: Xếp nhất: 10 điểm, Nhì: 9 điểm, ba: 8 điểm, tư: 7 điểm, năm: 6 điểm, sáu: 5 điểm, bảy: 4 điểm, tám: 3 điểm, chín: 2 điểm.

- Cộng điểm thuyền Nam và thuyền Nữ. Địa phương nào có số điểm cao hơn xếp trên nếu có hao hay nhiều địa phương bằng điểm nhau thì địa phương nào có vị thứ thuyền Nữ cao hơn xếp trên.

V. QUY ĐỊNH KHÁC

1. Ban Tổ chức Đại hội sẽ hỗ trợ tiền bồi dưỡng cho các thuyền (*tiền án phạt*) nhận 50% trong cuộc họp chuyên môn, còn lại nhận sau khi kết thúc cuộc đua. Nếu trong thi đấu, thuyền nào vi phạm các điều sau đây sẽ không được nhận tiền bồi dưỡng:

- Tự ý bỏ cuộc, không thi đấu hết cự ly.
- Ban Tổ chức giải loại khỏi cuộc đua vì vi phạm Điều lệ.

2. Các thuyền đua phải tập trung tại Lễ đài vào lúc 05h45 phút ngày 18/5/2021 để dự lễ khai mạc và tiến hành thi đấu. Đến giờ thi đấu các nội dung, Ban Tổ chức giải gọi tên 03 lần mà không có mặt xem như thuyền đó tự ý bỏ cuộc.

3. Xuất phát

- Thủ tục bốc thăm vị trí xuất phát các thuyền đua sẽ quy định cụ thể tại cuộc họp chuyên môn (bốc thăm giải Nam Hòa Bình tại cuộc họp chuyên môn; bốc thăm giải truyền thống Nữ và truyền thống Nam vào lúc 05h45 phút ngày 18/5/2021 tại lễ đài. Các thuyền thi đấu không đúng theo đường đua quy định sẽ bị loại khỏi giải và không công nhận kết quả).

- Xuất phát thẳng, khi xuất phát các thuyền so bằng đuôi, mỗi thuyền cách nhau 3m theo chiều ngang, các lái thuyền phải nắm vào dây xuất phát mới công nhận thành tích.

- Hiệu lệnh xuất phát bằng 01 tiếng trống, sau đó đánh trống giục 02 tiếng một.

4. Trên đường đua

- Các thuyền đi thẳng không được cản trở các thuyền của đơn vị khác và tuyệt đối không đi hình chữ chi, nếu vi phạm:

+ Lần thứ nhất cảnh cáo, Trọng tài đưa cờ vàng và loa thông báo không quá 30 giây nếu không chấp hành Ban Tổ chức truất quyền thi đấu.

+ Lần thứ hai vẫn tiếp tục vi phạm Ban Tổ chức giải sẽ tước quyền tham gia cuộc đua.

- Trên đường đua không được thay đổi VĐV.

- Trên đường đua các thuyền vi phạm Điều lệ giải hoặc có VĐV đánh nhau với các VĐV thuyền khác thì bị Ban Tổ chức giải truất quyền thi đấu ngay.

5. Vận tiêu

- Các thuyền phải tuân thủ vận các tiêu đã quy định trong chuyên môn, chiều vận là vận cạy (từ phải qua trái);

- Khi vận tiêu, VĐV của thuyền này tuyệt đối không được dùng dầm chạm vào thân thể VĐV của thuyền khác;

- Không được vận hót tiêu, nếu thuyền nào vi phạm sẽ không công nhận thành tích.

6. Về đích

- Trọng tài sẽ dùng cờ đen trắng quay vòng để báo hiệu lệnh về đích cho các thuyền biết.

- Khi về đích, đầu thuyền chạm vạch đích (khu vực đích đã quy định) mới được công nhận là hoàn thành cuộc đua và phải nhanh chóng rời khỏi khu vực đích để khỏi cản trở các thuyền khác.

2. MÔN TAEKWONDO

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 18 đến ngày 22/6/2021.

b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Nguyễn Đình Hồng Quân chậm nhất đến ngày 11/6/2021.

c) Thời gian kiểm tra hồ sơ, cân VĐV và họp chuyên môn kỹ thuật.

- Kiểm tra hồ sơ VĐV: Ngày 15/6/2021 tại Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam.

- Cân thử: 07h30 - 08h30, cân chính thức: 08h30 - 10h00 và họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 18/6/2021 tại địa phương đăng cai (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Địa phương đăng cai.

II. TÍNH CHẤT, NỘI DUNG THI ĐẤU

1. Tính chất

a) Phần thi đối kháng: Tranh giải cá nhân Nam, Nữ loại trực tiếp 01 lần thua. Mỗi đoàn cử 01 VĐV Nam và 01 VĐV Nữ tham gia ở mỗi hạng cân.

b) Phần thi Quyên: Thi đấu theo thể thức chấm điểm loại trực tiếp 01 lần thua.

2. Nội dung thi đấu

a) Thi đấu Quyên: Mỗi đoàn cử 01 VĐV Nam, 01 VĐV Nữ và 01 đôi Nam - Nữ tham dự.

+ Vòng loại: - Bài 09 bắt buộc
 - Bốc thăm từ bài 04 - bài 08;

+ Vòng Chung kết: - Bài 10 bắt buộc
 - Bốc thăm từ bài 04 - bài 09;

b) Thi đấu Đối kháng: Mỗi địa phương được quyền đăng ký 01 VĐV/ hạng cân/giới tính. Tổ chức thi đấu 07 hạng cân Nam và 06 hạng cân Nữ, gồm:

+ Hạng cân nam: -51kg, -54kg, -58kg, -63kg, -68kg, -74kg và trên 74kg.

+ Hạng cân nữ: -44kg, -46kg, -49kg, -53kg, -57kg, -62kg và trên 62 kg.

III. CÁCH TÍNH THÀNH TÍCH VÀ XẾP HẠNG

1. Cá nhân: Căn cứ theo thành tích đạt được của từng VĐV.

2. Toàn đoàn: Tính theo thứ tự huy chương Vàng, Bạc, Đồng. Đoàn nào cao hơn thì xếp trên. Nếu có 02 hay nhiều đoàn bằng nhau thì đoàn nào có huy chương Vàng, Bạc, Đồng theo thứ tự ở nội dung Nữ cao hơn thì xếp trên. Nếu vẫn bằng nhau thì tính theo vị trí xếp hạng 4,5,6... của tất cả các nội dung.

- Các địa phương phải tham gia từ 05 hạng cân Nam, 04 hạng cân Nữ và tất cả các nội dung quyền mới tính giải toàn đoàn.

IV. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức giải trao:

- Huy chương Vàng, Bạc, Đồng; giấy chứng nhận và tiền thưởng cho các VĐV đoạt thành tích Nhất, Nhì và Ba ở các nội dung thi đấu;

- Cờ và tiền thưởng cho các đơn vị đoạt thứ hạng Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn.

2. Khiếu nại

Thời gian khiếu nại: Khiếu nại về nhân sự phải nộp đơn trước khi bốc thăm, xếp lịch. Khiếu nại về chuyên môn phải nộp đơn trong vòng 05 phút sau khi trận đấu kết thúc.

V. QUY ĐỊNH KHÁC

- VĐV thi đấu đôi kháng có độ tuổi từ 17 trở lên sinh năm 2004 trở về trước, VĐV thi đấu Quyền có độ tuổi từ 15 trở lên sinh năm 2006 trở về trước;

- VĐV tham gia thi đấu phải có giấy chứng nhận cấp 05 (đai xanh dương) trở lên do cơ quan có thẩm quyền cấp;

- Mỗi nội dung có từ 03 VĐV, 03 đôi trở lên mới tổ chức thi đấu;

- Nếu có 03 VĐV, 03 đôi thì Ban Tổ chức giải chỉ trao huy chương Vàng và huy chương Bạc;

- Nếu có 04 VĐV thì Ban Tổ chức giải trao huy chương Vàng, huy chương Bạc và 01 huy chương Đồng, nếu có trên 04 VĐV thì Ban Tổ chức giải trao huy chương Vàng, huy chương Bạc và 02 huy chương Đồng.

- Lệ phí Bảo hiểm thi đấu 50.000đ/01 VĐV (đối với VĐV có thi đấu đôi kháng).

3. MÔN BÓNG ĐÁ NAM (11 NGƯỜI)

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 15 tháng 8 đến ngày 10/9/2021.

b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Trần Việt Mẫn chậm nhất đến ngày 09/8/2021.

c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và họp chuyên môn kỹ thuật.

Kiểm tra hồ sơ VĐV: Từ 07h30 - 10h00 và Họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 12/8/2021 tại Trung tâm Đào tạo và thi đấu TDTT Quảng Nam (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Địa phương đăng cai.

II. THẺ THỨC THI ĐẤU, CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XẾP HẠNG

1. Thẻ thức thi đấu

Tùy theo số lượng các đội tham gia, Ban Tổ chức giải sẽ thống nhất thẻ thức thi đấu trong cuộc họp chuyên môn, rút thăm, xếp lịch. Nếu chia bảng thi đấu vòng tròn, số lượng đội bóng là số lẻ thì ưu tiên đội bóng đơn vị đăng cai ở bảng có số đội ít hơn.

2. Cách tính điểm và xếp hạng theo thẻ thức vòng tròn

Thắng 03 điểm, hoà 01 điểm, thua 0 điểm. Đội nào có tổng điểm nhiều hơn xếp trên. Nếu có hai hay nhiều đội bằng điểm nhau thì lần lượt xét các chỉ số phụ giữa các đội trong nhóm bằng điểm nhau theo thứ tự:

- Số điểm (kết quả trận đấu giữa các đội liên quan);
- Hiệu số bàn thắng - bàn thua;
- Tổng số bàn thắng.

Đội nào có chỉ số cao hơn xếp trên. Nếu vẫn bằng nhau thì tiếp tục xét các chỉ số của *toàn bộ các trận đấu trong bảng* theo thứ tự:

- Hiệu số của bàn thắng - bàn thua;
- Tổng số bàn thắng.

Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên. Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, Ban Tổ chức giải sẽ tiếp tục xét điểm tính trên tổng số thẻ vàng, thẻ đỏ đội bóng đó nhận khi kết thúc vòng bảng, cách tính cụ thể như sau:

- 01 thẻ vàng tính 01 điểm;
- 01 thẻ đỏ (do nhận thẻ vàng thứ hai trong cùng 01 trận đấu) tính ba (03) điểm;
- 01 thẻ đỏ trực tiếp tính ba (03) điểm;
- 01 thẻ vàng và 01 thẻ đỏ trực tiếp trong cùng 01 trận tính 04 điểm.

Đội nhận ít điểm hơn sẽ được xếp trên. Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, Ban Tổ chức giải sẽ tổ chức *bốc thăm*.

III. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức giải trao:

- Cúp, cờ, huy chương vàng; giấy chứng nhận và tiền thưởng cho đội xếp thứ Nhất;
- Cờ, huy chương; giấy chứng nhận và tiền thưởng cho đội xếp thứ Nhì và ba;
- Cờ và tiền thưởng cho đội khuyến khích;
- Cờ và tiền thưởng cho đội đoạt giải phong cách (thành tích phải vào vòng Bán kết);
- Giải thưởng cho cầu thủ ghi nhiều bàn thắng và thủ môn xuất sắc;
- Tiền thưởng cho Tổ trọng tài hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của giải.

2. Khiếu nại

- Thời gian khiếu nại: Khiếu nại nhân sự nộp đơn trước và trong trận thi đấu. Khiếu nại chuyên môn nộp đơn sau khi kết thúc trận đấu không quá 10 phút;
- Không khiếu nại nhân sự ở các trận *Bán kết* và *Chung kết* (Với điều kiện VĐV đó đã thi đấu ở vòng bảng);
- Không được khiếu nại về bàn thắng hay không bàn thắng, penalty hay không penalty, việt vị hay không việt vị.

IV. QUY ĐỊNH KHÁC

- Mỗi địa phương, đơn vị được đăng ký một đội bóng gồm: 01 Trưởng đoàn, 01 HLV trưởng, 01 Huấn luyện phó, 01 SSV và tối đa 22 VĐV;
- VĐV đăng ký thi đấu có độ tuổi tròn 16 tính theo ngày sinh;
- Các đội phải tự mua bảo hiểm cho VĐV, Ban Tổ chức giải chịu trách nhiệm về Y tế tại sân thi đấu;
- Thời gian trận đấu: Mỗi trận đấu 02 hiệp, mỗi hiệp 40 phút, nghỉ giữa hai hiệp 10 phút;
- Mỗi đội phải có ít nhất 02 bộ trang phục khác màu nhau để sử dụng trong suốt quá trình giải. Mỗi thủ môn phải có ít nhất 02 áo khác màu nhau mang cùng một số;
- Bóng thi đấu: Bóng Động lực số 05;
- Thi đấu bằng giày có móng chuyên dùng trong Bóng đá có bọc ống chân, vớ phải kéo cao đến đầu gối;

- Trong một trận đấu mỗi đội đăng ký 11 cầu thủ chính thức, 09 cầu thủ dự bị, được quyền thay 05 cầu thủ;

- Các VĐV bị thẻ vàng thứ 2, thứ 4, 6, 8... thì nghỉ trận thi đấu kế tiếp; Các VĐV bị thẻ đỏ trực tiếp thì nghỉ ít nhất 02 trận, nếu lỗi nghiêm trọng thì Ban Tổ chức giải xem xét để có hình thức xử phạt nặng hơn;

- Đội bóng đến trễ so với thời gian lịch thi đấu sẽ bị xử thua 0-3;

- Các đội bóng tự ý dừng trận đấu, không tiếp tục thi đấu, đội bóng đó bị loại khỏi giải và không công nhận kết quả thi đấu với các đội bóng trước đó và không công nhận tham gia môn Bóng đá Nam (11 người) tại Đại hội. Tất cả các thành viên đội bóng bao gồm: Trưởng đoàn, huấn luyện viên, vận động viên chịu hình thức kỷ luật cấm thi đấu môn Bóng đá 02 năm trên địa bàn tỉnh do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức;

- Trọng tài do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch điều động;

- Hai trận bán kết và trận chung kết nếu 02 hiệp thi đấu chính thức có tỷ số hòa, sẽ thi đấu luân lưu 11m để xác định đội thắng.

4. MÔN VIỆT DÃ

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

a) Thời gian thi đấu: Ngày 17/9/2021.

b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Ngô Ngọc Minh chậm nhất đến ngày 07/9/2021.

c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và họp chuyên môn kỹ thuật.

- Kiểm tra hồ sơ VĐV: Từ ngày 06 đến ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam.

- Họp chuyên môn kỹ thuật 08h00 ngày 14/9/2021 tại Liên đoàn lao động tỉnh Quảng Nam (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Tại Quảng trường 24/3 (Trước UBND tỉnh).

II. TÍNH CHẤT, NỘI DUNG, CỤ LY VÀ CÁCH TÍNH THÀNH TÍCH

1. Tính chất: Tranh giải cá nhân (Nam, Nữ); đồng đội (Nam, Nữ) và toàn đoàn.

2. Nội dung và cự ly thi đấu

Nam: 3.000m; Nữ: 2.000m.

3. Cách tính thành tích thi đấu

a) Cá nhân: Căn cứ theo thứ tự thành tích về đích của từng VĐV.

b) Đồng đội: Cộng tổng thứ hạng thành tích về đích của 03 VĐV có kết quả cao nhất của từng đội, đội nào có tổng nhỏ hơn xếp trên. Nếu có 02 hay nhiều đội có tổng bằng nhau thì đội nào VĐV thứ 04 có thứ hạng cao hơn xếp trên, nếu vẫn bằng nhau thì đội nào có VĐV về đầu cao hơn xếp trên.

c) Toàn đoàn: Cộng tổng thứ hạng của 03 VĐV Nam và 03 VĐV Nữ có thành tích cao nhất, đoàn nào có tổng nhỏ hơn xếp trên. Nếu có 02 hay nhiều đoàn có tổng bằng nhau thì Đoàn nào có đồng đội Nữ xếp cao hơn xếp trên.

III. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức giải trao:

- Huy chương Vàng, Bạc, Đồng; giấy chứng nhận và tiền thưởng cho các VĐV đoạt thứ hạng Nhất, Nhì, Ba và tiền thưởng thứ hạng 4, 5 các nội dung thi đấu;

- Cờ và tiền thưởng cho các đội đoạt giải Nhất, Nhì, Ba đồng đội Nam và đồng đội Nữ;

- Cúp, cờ và tiền thưởng cho đoàn đoạt giải Nhất toàn đoàn và Cờ và tiền thưởng cho các đoàn đoạt giải Nhì, Ba toàn đoàn.

2. Khiếu nại

Khiếu nại về nhân sự VĐV trước và trong khi thi đấu nội dung đó. Khiếu nại về chuyên môn sau khi Ban Tổ chức giải công bố kết quả nội dung đó không quá 10 phút.

IV. QUY ĐỊNH KHÁC

- VĐV thi đấu bắt buộc phải mặc trang phục của Nhà tài trợ;

- Tất cả các VĐV của các đơn vị phải có mặt tại địa điểm khai mạc và thi đấu vào lúc 05h45 ngày 17/9/2021.

5. MÔN CỜ TUỞNG

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 11 đến ngày 12/02/2022 (mùng 11 đến ngày 12 Âm lịch).

b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Ngô Ngọc Minh chậm nhất đến ngày 28/01/2022.

c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và hộp chuyên môn kỹ thuật.

Kiểm tra hồ sơ VĐV: Từ 07h30 - 10h00 và họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 09/02/2022 tại Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Nhà thi đấu TDTT Quảng Nam.

II. NỘI DUNG, THỂ THỨC VÀ CÁCH TÍNH THÀNH TÍCH THI ĐẤU

1. Nội dung thi đấu

- Cá nhân Nam; cá nhân Nữ; đồng đội Nam; đồng đội Nữ và toàn đoàn. Mỗi địa phương, đơn vị được đăng ký tối đa: 04 VĐV Nam; 04 VĐV Nữ.

- Ngoài số lượng quy định trên mỗi địa phương, đơn vị được quyền đăng ký thi đấu cá nhân với số lượng tối đa không quá 02 VĐV/giới tính.

2. Thể thức thi đấu

Thi đấu theo hệ Thụy Sĩ 07 ván. Mỗi đấu thủ được quyền thi đấu 40 phút với đồng hồ để hoàn thành ván cờ.

3. Cách tính thành tích

a) Cá nhân

Xếp theo tổng số điểm đạt được. Nếu có 02 VĐV trở lên có điểm bằng nhau thì xét các chỉ số phụ sau:

- Hệ số lũy tiến;
- Số ván thắng;
- Số ván đi sau;
- Số ván thắng bằng quân đi sau;
- Ván thi đấu giữa hai đấu thủ (nếu có gặp nhau) và màu quân của ván đó;
- Rút thăm.

b) Đồng đội: Cộng tổng điểm 03 VĐV có thành tích tốt nhất, đoàn nào có tổng điểm lớn hơn xếp trên. Nếu có 02 đoàn trở lên có tổng điểm bằng nhau thì đoàn nào có các VĐV xếp hạng theo thứ tự 1,2,3,4,5..., cao hơn thì xếp trên.

c) Toàn đoàn

Cộng tổng điểm đồng đội Nam và đồng đội Nữ (điểm 06 VĐV: 03 Nam + 03 Nữ). Đoàn nào có tổng điểm lớn hơn xếp trên, nếu có 02 hay nhiều đoàn có tổng điểm bằng nhau thì đoàn nào có đồng đội Nữ xếp cao hơn thì xếp trên.

III. KHEN THƯỞNG VÀ KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

a) Cá nhân

Ban Tổ chức giải trao:

- Cúp, huy chương Vàng, giấy chứng nhận và tiền thưởng, cho cá nhân (Nam, Nữ) đoạt chức vô địch giải;

- Huy chương Bạc, Đồng, giấy chứng nhận và tiền thưởng cho các VĐV xếp Nhì, Ba (Nam, Nữ).

b) Đồng đội: Ban Tổ chức giải trao Cờ và tiền thưởng Nhất, Nhì, Ba cho đồng đội Nam và đồng đội Nữ.

c) Toàn đoàn: Ban Tổ chức giải trao Cờ và tiền thưởng Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn.

2. Khiếu nại

Thời gian khiếu nại: Địa phương, đơn vị khiếu nại về nhân sự nộp đơn về Ban Tổ chức giải trước và trong khi thi đấu ván đấu. Khi kết thúc ván đấu Ban tổ chức giải không tiếp nhận và giải quyết khiếu nại về nhân sự. Khiếu nại về chuyên môn nộp đơn sau khi kết thúc ván đấu không 05 phút.

6. MÔN BÓNG CHUYỀN NỮ

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 03 đến ngày 06/3/2022.

b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Trà Tân Vũ chậm nhất đến ngày 24/02/2022.

c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và họp chuyên môn kỹ thuật.

Kiểm tra hồ sơ VĐV: Từ 07h30 - 10h00 và họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 01/3/2022 tại Trung tâm Đào tạo và thi đấu TDTT Quảng Nam (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Địa phương đăng cai.

II. THẺ THỨC THI ĐẤU, CÁCH TÍNH ĐIỂM, XẾP HẠNG

1. Thẻ thức thi đấu: Tùy vào số lượng các đội bóng đăng ký. Ban Tổ chức giải sẽ thống nhất thẻ thức thi đấu trong buổi họp chuyên môn. Nếu chia bảng thi đấu vòng tròn, số lượng đội bóng là số lẻ thì ưu tiên đội bóng đơn vị đăng cai ở bảng có số đội ít hơn.

2. Cách tính điểm và xếp hạng

a) Cách tính điểm

- Thi đấu 03 hiệp thắng 02;

- Trận thắng với tỷ số (2-0) hoặc (2 - 1): Đội thắng được 03 điểm, đội thua 0 điểm;

- Trận thắng với tỷ số (2 - 1): Đội thắng được 02 điểm, đội thua được 01 điểm;

- Bỏ cuộc: 0 điểm.

b) Xếp hạng

- Đội có nhiều trận thắng nhất xếp trên;

- Trong trường hợp hai hay nhiều đội có tổng số trận thắng bằng nhau thì đội nào có tổng số điểm nhiều hơn xếp trên;

- Trong trường hợp hai hay nhiều đội có tổng số điểm bằng nhau thì đội nào có tỷ số (tổng hiệp thắng/tổng hiệp thua) lớn hơn xếp trên;

- Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào có tỷ số (tổng quả thắng/tổng quả thua) lớn hơn xếp trên;

- Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào thắng trong trận đấu giữa 02 đội đó xếp trên.

III. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức giải trao:

- Cúp, Cờ, huy chương, giấy chứng nhận và tiền thưởng cho đội đoạt giải Nhất,

- Cờ, huy chương, giấy chứng nhận và tiền thưởng cho các đội đoạt giải Nhì và Ba;

- Cờ và tiền thưởng cho đội đoạt giải khuyến khích;

- Giấy chứng nhận và tiền thưởng cho VĐV xuất sắc nhất giải;

- Giấy chứng nhận và tiền thưởng cho VĐV đoạt Miss của giải.

- Tiền thưởng cho tổ trọng tài hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Khiếu nại

- Thời gian khiếu nại: Khiếu nại nhân sự nộp đơn trước và trong trận thi đấu. Khiếu nại chuyên môn nộp đơn sau khi kết thúc trận đấu không quá 10 phút;

- Không khiếu nại nhân sự ở các trận *Bán kết* và *Chung kết* (Với điều kiện VĐV đó đã thi đấu ở vòng bảng).

IV. QUY ĐỊNH KHÁC

- Danh sách đăng ký một đội bóng gồm: 01 Trưởng đoàn, 01 HLV trưởng, 01 HLV phó, 01 SSV và tối đa 14 VĐV;

- Trang phục thi đấu theo quy định Luật Bóng chuyền hiện hành. Nếu có trang phục của Nhà tài trợ thì đội bóng phải mặc thi đấu trong lễ khai mạc, các trận đấu bán kết, chung kết và bé mặc nhận thưởng;

- VĐV thi đấu phải mang số áo ổn định suốt thời gian thi đấu trước ngực và sau lưng theo quy định của luật Bóng chuyền;
- Đội bóng đến trễ so với thời gian quy định sẽ xử thua 0 - 3 (0 - 25; 0 - 25; 0 - 15);
- Vòng loại thi đấu 03 hiệp thắng 02. Bán kết và 01 trận Chung kết thi đấu 05 hiệp thắng 03.
- Thi đấu bóng Thăng Long do Ban Tổ chức giải cung cấp.

7. MÔN BÓNG BÀN

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

- a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 18 đến ngày 20/3/2022.
- b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Trà Tân Vũ chậm nhất đến ngày 12/3/2022.

- c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và họp chuyên môn kỹ thuật.

Kiểm tra hồ sơ VĐV: Từ 07h30 - 10h00 và họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 16/3/2022 tại Trung tâm Đào tạo và thi đấu TDTT Quảng Nam (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

- 2. Địa điểm thi đấu:** Địa phương đăng cai.

II. NỘI DUNG THI ĐẤU: Thi đấu 07 nội dung.

- Đơn Nam, Đơn Nữ, Đôi Nam, Đôi Nữ, Đôi Nam Nữ, Đồng đội Nam, Đồng đội Nữ;
- Đồng đội thi đấu 05 trận (04 trận đơn, 01 trận đôi), số lượng VĐV đăng ký thi đấu từ 03 - 05 VĐV.

*** Quy định:**

- Mỗi đơn vị, địa phương đăng ký thi đấu tối đa: 02 đơn, 02 đôi, 01 đồng đội trên 01 nội dung;
- Mỗi VĐV chỉ được tham gia thi đấu không quá 02 nội dung (kể cả nội dung đồng đội).

III. THỂ THỨC THI ĐẤU, CÁCH TÍNH THÀNH TÍCH VÀ XẾP HẠNG

1. Thể thức thi đấu

Tùy theo số lượng các địa phương, đơn vị tham gia, Ban Tổ chức giải sẽ quyết định thể thức thi đấu cho phù hợp tại buổi họp chuyên môn.

2. Cách tính thành tích và xếp hạng

a) Cá nhân: Căn cứ theo thành tích đạt được của từng VĐV.

b) Toàn đoàn: Tính theo thứ tự huy chương Vàng, Bạc, Đồng. Đoàn nào cao hơn thì xếp trên. Nếu có 02 hay nhiều đoàn bằng nhau thì đoàn nào có huy chương Vàng, Bạc, Đồng theo thứ tự ở nội dung Nữ cao hơn thì xếp trên. Nếu vẫn bằng nhau thì tính theo vị trí xếp hạng 4,5,6... của tất cả các nội dung.

- Các địa phương, đơn vị đăng ký và tham gia thi đấu 6/7 nội dung mới tính giải toàn đoàn.

IV. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức giải trao:

- Huy chương: Vàng, Bạc, Đồng; giấy chứng nhận và tiền thưởng cho các VĐV đoạt thứ hạng Nhất, Nhì, Ba ở mỗi nội dung;

- Cờ và tiền thưởng Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn.

2. Khiếu nại

Thời gian khiếu nại: Khiếu nại nhân sự nộp đơn trước và trong trận thi đấu. Khiếu nại chuyên môn nộp đơn sau khi kết thúc trận đấu không quá 10 phút.

V. QUY ĐỊNH KHÁC

- Các nội dung tham gia phải có từ 03 đơn vị, địa phương trở lên mới tổ chức thi đấu;

- Nếu có 03 VĐV thi đấu Ban Tổ chức giải trao huy chương Vàng, huy chương Bạc;

- Thi đấu Bóng Song Hỷ 03 sao, màu trắng 40+ (chỉ được phép sử dụng các loại mặt vợt do ITTF quy định);

- Thi đấu trong 05 ván thắng 03, mỗi ván 11 điểm;

- Các VĐV thi đấu phải mặc trang phục đúng theo quy định của Luật Bóng Bàn.

8. MÔN CẦU LÔNG

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 25 đến ngày 28/3/2022.

b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Trà Tấn Vũ chậm nhất đến ngày 17/3/2022.

c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và họp chuyên môn kỹ thuật

Kiểm tra hồ sơ VĐV: Từ 07h30 - 10h00 và Họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 22/3/2022 tại Trung tâm Đào tạo và thi đấu TDTT Quảng Nam (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Địa phương đăng cai.

II. NỘI DUNG THI ĐẤU: Thi đấu 07 nội dung

- Đơn Nam, Đơn Nữ, Đôi Nam, Đôi Nữ, Đôi Nam Nữ, Đồng đội Nam, Đồng đội Nữ;

- Đồng đội thi đấu 05 trận (đơn, đôi, đơn, đôi, đơn), mỗi VĐV thi đấu tối đa 01 đơn, 01 đôi. Mỗi đội đăng ký ít nhất 04 VĐV.

*** Quy định:**

- Mỗi đơn vị, địa phương đăng ký thi đấu tối đa: 02 đơn, 02 đôi, 01 đồng đội trên 01 nội dung;

- Mỗi VĐV chỉ được tham gia thi đấu không quá 02 nội dung (kể cả nội dung đồng đội).

III. THỂ THỨC THI ĐẤU, CÁCH TÍNH THÀNH TÍCH VÀ XẾP HẠNG

1. Thể thức thi đấu

Tùy theo số lượng các địa phương, đơn vị tham gia, Ban Tổ chức giải sẽ quyết định thể thức thi đấu cho phù hợp tại buổi họp chuyên môn.

2. Cách tính thành tích và xếp hạng

a) Cá nhân: Căn cứ theo thành tích đạt được của từng VĐV.

b) Toàn đoàn: Tính theo thứ tự huy chương Vàng, Bạc, Đồng. Đoàn nào cao hơn thì xếp trên. Nếu có 02 hay nhiều đoàn bằng nhau thì đoàn nào có huy chương Vàng, Bạc, Đồng theo thứ tự ở nội dung Nữ cao hơn thì xếp trên. Nếu vẫn bằng nhau thì tính theo vị trí xếp hạng 4,5,6... của tất cả các nội dung.

- Các địa phương, đơn vị đăng ký và tham gia thi đấu 6/7 nội dung mới tính giải toàn đoàn.

IV. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức giải trao:

- Huy chương Vàng, Bạc, Đồng; giấy chứng nhận và tiền thưởng cho các VĐV đoạt thứ hạng Nhất, Nhì, Ba ở mỗi nội dung;

- Cờ và tiền thưởng Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn.

2. Khiếu nại

Thời gian khiếu nại: Khiếu nại nhân sự nộp đơn trước và trong trận thi đấu. Khiếu nại chuyên môn nộp đơn sau khi kết thúc trận đấu không quá 10 phút.

V. QUY ĐỊNH KHÁC

- Các nội dung tham gia phải có từ 03 đơn vị, địa phương trở lên mới tổ chức thi đấu;
- Nếu có 03 VĐV thi đấu Ban Tổ chức giải trao huy chương Vàng, huy chương Bạc;
- Thi đấu cầu Vinatar;
- Các VĐV thi đấu phải mặc trang phục đúng theo quy định của Luật Cầu lông.

09. MÔN BÓNG CHUYỀN NAM

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

- a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 14/4 đến ngày 17 tháng 4 năm 2022.
- b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Trà Tấn Vũ chậm nhất đến ngày 07/4/2022.
- c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và họp chuyên môn kỹ thuật
Kiểm tra hồ sơ VĐV: Từ 07h30 - 10h00 và họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 12/4/2022 tại Trung tâm Đào tạo và thi đấu TDTT Quảng Nam (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Nhà thi đấu TDTT tỉnh Quảng Nam.

II. THẺ THỨC THI ĐẤU, CÁCH TÍNH ĐIỂM, XẾP HẠNG

1. Thẻ thức thi đấu: Tùy vào số lượng các đội bóng đăng ký. Ban Tổ chức giải sẽ thống nhất thẻ thức thi đấu trong buổi họp chuyên môn.
2. Cách tính điểm và xếp hạng
 - a) Cách tính điểm
 - Thi đấu 05 hiệp thắng 03;
 - Trận thắng với tỷ số (3-0) hoặc (3 - 1): Đội thắng được 03 điểm, đội thua 0 điểm;
 - Trận thắng với tỷ số (3 - 2): Đội thắng được 02 điểm, đội thua được 01 điểm;
 - Bỏ cuộc: 0 điểm.
 - b) Xếp hạng:
 - Đội có nhiều trận thắng nhất xếp trên;
 - Trong trường hợp hai hay nhiều đội có tổng số trận thắng bằng nhau thì đội nào có tổng số điểm nhiều hơn xếp trên;

- Trong trường hợp hai hay nhiều đội có tổng số điểm bằng nhau thì đội nào có tỷ số (tổng hiệp thắng/tổng hiệp thua) lớn hơn xếp trên;
- Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào có tỷ số (tổng quả thắng/tổng quả thua) lớn hơn xếp trên;
- Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào thắng trong trận đấu giữa 02 đội đó xếp trên.

III. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức giải trao:

- Cờ, huy chương, giấy chứng nhận và tiền thưởng cho đội đoạt giải Nhất, Nhì và Ba;

- Cờ và tiền thưởng cho đội đoạt giải khuyến khích;
- Giấy chứng nhận và tiền thưởng cho VĐV xuất sắc nhất giải;
- Tiền thưởng cho tổ trọng tài hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Khiếu nại

- Thời gian khiếu nại: Khiếu nại nhân sự nộp đơn trước và trong trận thi đấu. Khiếu nại chuyên môn nộp đơn sau khi kết thúc trận đấu không quá 10 phút;
- Không khiếu nại nhân sự ở các trận *Bán kết* và *Chung kết* (Với điều kiện VĐV đó đã thi đấu ở vòng bảng).

IV. QUY ĐỊNH KHÁC

- Danh sách đăng ký một đội bóng gồm: 01 Trưởng đoàn, 01 HLV trưởng, 01 HLV phó, 01 SSV và tối đa 14 VĐV;
- VĐV thi đấu phải mang số áo ổn định suốt thời gian thi đấu trước ngực và sau lưng theo quy định của luật Bóng chuyền;
- Đội bóng đến trễ so với thời gian quy định sẽ xử thua 0 - 3 (0 - 25; 0 - 25; 0 - 25);
- Thi đấu bóng Thăng Long do Ban Tổ chức giải cung cấp.

10. MÔN ĐIỆN KINH

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

- a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 25 tháng 4 đến ngày 28/4/2022.
- b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Ngô Ngọc Minh chậm nhất đến ngày 18/4/2022.

c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và họp chuyên môn kỹ thuật

Kiểm tra hồ sơ VĐV: Từ 07h30 - 10h00 và họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 21/4/2022 tại Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Sân vận động tỉnh Quảng Nam.

II. NỘI DUNG THI ĐẤU VÀ CÁCH TÍNH THÀNH TÍCH, XẾP HẠNG

1. Nội dung thi đấu: Dành cho Nam, Nữ

Chạy 100m, 200m, 400m, 800m, 1.500m, tiếp sức 4 x 100m, nhảy cao, nhảy xa, đẩy tạ (Nam 5kg; Nữ 3kg).

2. Cách tính thành tích, xếp hạng

Tùy theo số lượng VĐV đăng ký Ban Tổ chức giải sẽ sắp xếp thi đấu vòng loại hoặc chung kết và thống nhất trong cuộc họp chuyên môn.

a) Cá nhân: Căn cứ vào thành tích đạt được của từng VĐV.

b) Toàn đoàn: Các địa phương, đơn vị tham gia 06 nội dung Nam, 06 nội dung Nữ trở lên mới tính giải toàn đoàn.

c) Xếp hạng toàn đoàn: Căn cứ vào tổng số huy chương đoạt được theo thứ tự Vàng, Bạc, Đồng, đơn vị nào có tổng huy chương nhiều hơn xếp trên. Nếu có hai hay nhiều đơn vị có tổng sắp huy chương bằng nhau thì căn cứ vào thành tích huy chương Vàng, Bạc, Đồng của Nữ, nếu vẫn bằng nhau thì tiếp tục xếp thứ hạng 4,5,6...của tất cả các nội dung.

III. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

a) Cá nhân: Ban Tổ chức giải trao huy chương Vàng, Bạc, Đồng; giấy chứng nhận và tiền thưởng cho các VĐV đoạt thứ hạng Nhất, Nhì, Ba ở các nội dung.

b) Toàn đoàn: Ban Tổ chức giải trao cờ và tiền thưởng cho các đơn vị đoạt giải Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn.

2. Khiếu nại

Thời gian khiếu nại: Khiếu nại nhân sự nộp đơn trước và trong khi thi đấu nội dung đó. Khiếu nại chuyên môn nộp đơn sau khi Ban Tổ chức giải công bố kết quả không quá 10 phút.

IV. QUY ĐỊNH KHÁC

Mỗi nội dung thi đấu, mỗi địa phương, đơn vị được đăng ký tối đa 02 VĐV, 01 đội tiếp sức; mỗi VĐV thi đấu không quá 02 nội dung kể cả tiếp sức.

11. MÔN VÕ CỔ TRUYỀN

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

- a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 25 tháng 4 đến ngày 28 tháng 4 năm 2022.
- b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Nguyễn Đình Hồng Quân chậm nhất đến ngày 18/4/2022.
- c) Thời gian kiểm tra hồ sơ, cân VĐV và họp chuyên môn kỹ thuật
- Kiểm tra hồ sơ VĐV: Ngày 25/4/2022.
 - Cân thử: 07h30 - 08h30, cân chính thức: 08h30 - 10h00 và họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 30/4/2022 tại địa phương đăng cai (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Địa phương đăng cai.

II. TÍNH CHẤT, NỘI DUNG THI ĐẤU

1. Tính chất

- Thi đấu đối kháng: Thi đấu theo thể thức loại trực tiếp một lần thua.
- Thi đấu quyền: Thi đấu theo thể thức chấm điểm, VĐV nào có tổng số điểm cao hơn xếp trên.

2. Nội dung thi đấu

- a) Thi đấu Quyền: Mỗi địa phương được đăng ký: 01 VĐV Nam, 01 VĐV Nữ /01 nội dung (mỗi VĐV được quyền đăng ký thi đấu 02 nội dung).

- Phong hoa đao.
- Lão mai quyền.

b) Thi đấu Đối kháng

- Mỗi địa phương được quyền đăng ký 01 VĐV/hạng cân/giới tính. Tổ chức thi đấu 07 hạng cân Nam và 06 hạng cân Nữ, gồm:

- Hạng cân Nam:

- + Trên 46 kg đến 50 kg
- + Trên 50 kg đến 55 kg
- + Trên 55 kg đến 60 kg
- + Trên 60 kg đến 65 kg
- + Trên 65 kg đến 70 kg
- + Trên 70 kg đến 75 kg
- + Trên 75 kg đến 80 kg.

- Hạng cân Nữ:

+ Trên 44 kg đến 48 kg

+ Trên 48 kg đến 52 kg

+ Trên 52 kg đến 56 kg

+ Trên 56 kg đến 60 kg

+ Trên 60 kg đến 65 kg

+ Trên 65 kg đến 70 kg.

III. CÁCH TÍNH THÀNH TÍCH VÀ XẾP HẠNG**1. Cá nhân:** Căn cứ vào kết quả cá nhân đạt được.**2. Toàn đoàn**

- Toàn đoàn tính theo thứ tự huy chương Vàng, Bạc, Đồng. Đoàn nào cao hơn thì xếp trên, nếu có 02 hay nhiều đoàn bằng nhau thì đoàn nào có huy chương Vàng, Bạc, Đồng theo thứ tự ở nội dung Nữ cao hơn thì xếp trên. Nếu vẫn bằng nhau thì tính tiếp vị trí xếp hạng 4,5,6... của tất cả các nội dung.

- Các địa phương, đơn vị phải tham gia từ 05 hạng cân Nam, 04 hạng cân Nữ và tất cả nội dung quyền cá nhân Nam, Nữ mới tính giải toàn đoàn.

IV. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI**1. Khen thưởng**

Ban Tổ chức giải trao:

- Huy chương Vàng, Bạc, Đồng; giấy chứng nhận và tiền thưởng cho các VĐV đoạt thành tích Nhất, Nhì và Ba ở các nội dung thi đấu;

- Cờ và tiền thưởng cho các đơn vị đoạt thứ hạng Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn.

2. Khiếu nại

Thời gian khiếu nại: Khiếu nại về nhân sự phải nộp đơn trước khi bốc thăm, xếp lịch. Khiếu nại về chuyên môn phải nộp đơn trong vòng 05 phút sau khi trận đấu kết thúc.

V. QUY ĐỊNH KHÁC

- Thi đấu đối kháng có độ tuổi từ 18-35 (sinh năm 2003-1986);

- Thi đấu quyền có độ tuổi từ 16 tuổi trở lên (sinh năm 2005 về trước);

- VĐV thi đấu Đối kháng phải trang bị: Kuki, bít răng, quần võ phục, áo cộc sát nách. VĐV thi Quyền: Quần áo võ phục (bắt buộc theo đúng quy định);

- HLV phải mặc trang phục thể thao và phải mang giày thể thao trong lúc chỉ đạo;

- Ban Tổ chức giải trang bị: Áo giáp, găng, mũ thi đấu;

- Mỗi nội dung có từ 03 VĐV trở lên mới tổ chức thi đấu;
- Nếu có 03 VĐV thì Ban Tổ chức giải chỉ trao 01 HCV, 01 HCB;
- Nếu có 04 VĐV thì Ban Tổ chức giải trao 01 HCV, 01HCB và 01 HCD, nếu trên 04 VĐV thì Ban Tổ chức giải trao 01 HCV, 01 HCB, 02 HCD;
- Những VĐV thi đấu đối kháng phải thực hiện được bài báo tử của Võ Cổ truyền trước khi vào thi đấu;
- Lệ phí Bảo hiểm thi đấu 50.000đ/01 VĐV (đối với VĐV thi đấu đối kháng).

12. MÔN BÓNG ĐÁ NỮ (05 NGƯỜI)

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

- a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 06 đến ngày 09/5/2022.
- b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Trần Việt Mẫn chậm nhất đến ngày 29/4/2022.
- c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và họp chuyên môn kỹ thuật
Kiểm tra hồ sơ VĐV: Từ 07h30 - 10h00 và Họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 04/5/2022 tại Trung tâm Đào tạo và thi đấu TDTT Quảng Nam (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Địa phương đăng cai.

II. THỂ THỨC THI ĐẤU VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM

1. Thể thức thi đấu

Tùy theo số lượng các đội tham gia, Ban Tổ chức giải sẽ thống nhất thể thức thi đấu trong buổi họp chuyên môn, kỹ thuật. Nếu chia bảng thi đấu vòng tròn, số lượng đội bóng là số lẻ thì ưu tiên đội bóng đơn vị đăng cai ở bảng có số đội ít hơn.

2. Cách tính điểm và xếp hạng theo thể thức vòng tròn

Thắng 03 điểm, hoà 01 điểm, thua 0 điểm. Đội nào có tổng điểm nhiều hơn xếp trên. Nếu có hai hay nhiều đội bằng điểm nhau thì lần lượt xét các chỉ số phụ giữa các đội trong nhóm bằng điểm nhau theo thứ tự:

- Số điểm (kết quả trận đấu giữa các đội liên quan);
- Hiệu số bàn thắng - bàn thua;
- Tổng số bàn thắng. Đội nào có chỉ số cao hơn xếp trên. Nếu vẫn bằng nhau thì tiếp tục xét các chỉ số của *toàn bộ các trận đấu trong bảng* theo thứ tự:
- Hiệu số của bàn thắng - bàn thua;

- Tổng số bàn thắng
- Rút thăm.

III. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức giải trao:

- Cờ, huy chương Vàng, Bạc, Đồng và giấy chứng nhận cho đội đoạt giải Nhất, Nhì, Ba;
- Cờ, tiền thưởng cho đội đoạt giải khuyến khích;
- Tiền thưởng cho cầu thủ ghi nhiều bàn thắng và thủ môn xuất sắc;
- Tiền thưởng cho Tổ Trọng tài hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Khiếu nại

- Thời gian khiếu nại: Khiếu nại nhân sự nộp đơn trước và trong trận thi đấu. Khiếu nại chuyên môn nộp đơn sau khi kết thúc trận đấu không quá 10 phút;
- Không khiếu nại nhân sự ở các trận *Bán kết* và *Chung kết* (Với điều kiện VĐV đó đã thi đấu ở vòng bảng);
- Không được khiếu nại về bàn thắng hay không bàn thắng, penalty hay không penalty.

IV. QUY ĐỊNH KHÁC

- VĐV đăng ký thi đấu có độ tuổi tròn 16 tính theo ngày sinh;
- Áp dụng luật Bóng đá 05 người hiện hành và Quy chế Bóng đá ngoài chuyên nghiệp;
- Mỗi địa phương, đơn vị được đăng ký một đội bóng gồm: 01 Trưởng đoàn, 01 HLV trưởng, 01 SSV và tối đa 12 VĐV;
- Thời gian trận đấu: Mỗi trận đấu 2 hiệp, mỗi hiệp 20 phút, nghỉ giữa hai hiệp 10 phút;
- Đăng ký danh sách thi đấu một lần không thay đổi, mỗi đội phải có hai bộ áo quần thi đấu. Số áo cầu thủ giữ nguyên trong suốt thời gian tham gia giải;
- VĐV sử dụng giày chuyên dụng Bóng đá sân cỏ nhân tạo, có bọc cẳng chân và vớ kéo đến đầu gối;
- Bóng thi đấu: Bóng số 4 (Động lực);
- Các VĐV bị thẻ Vàng thứ 2, thứ 4, 6, 8... thì nghỉ trận thi đấu kế tiếp; Các VĐV bị thẻ đỏ trực tiếp thì nghỉ trận đang thi đấu và một trận kế tiếp, nếu lỗi nghiêm trọng thì Ban Tổ chức giải xem xét để có hình thức xử phạt nặng hơn;
- Đội bóng đến trễ so với thời gian lịch thi đấu quy định sẽ bị xử thua 0 - 3;

- Đội bóng không chấp hành quyết định của Trọng tài, tự ý dừng trận đấu không tiếp tục thi đấu sẽ bị loại khỏi giải và không công nhận kết quả thi đấu với các đội bóng trước đó, địa phương đó không được công nhận tham gia môn Bóng đá Nữ của Đại hội. Tất cả các thành viên đội bóng gồm: Trưởng đoàn, HLV, VĐV chịu hình thức kỷ luật cấm thi đấu các giải Bóng đá do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức 02 năm kế tiếp.

13. MÔN BÓNG ĐÁ NAM (05 NGƯỜI)

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 19 đến ngày 23 tháng 5 năm 2022.

b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Trần Viết Mẫn chậm nhất đến ngày 12/5/2022.

c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và họp chuyên môn kỹ thuật

Kiểm tra hồ sơ VĐV: Từ 07h30 - 10h00 và Họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 17/5/2022 tại Trung tâm Đào tạo và thi đấu TDTT Quảng Nam (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Địa phương đăng cai.

II. THỂ THỨC THI ĐẤU VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM

1. Thể thức thi đấu

Tùy theo số lượng các đội tham gia, Ban Tổ chức giải sẽ thống nhất thể thức thi đấu trong buổi họp chuyên môn, kỹ thuật. Nếu chia bảng thi đấu vòng tròn, số lượng đội bóng là số lẻ thì ưu tiên đội bóng đơn vị đăng cai ở bảng có số đội ít hơn.

2. Cách tính điểm và xếp hạng theo thể thức vòng tròn

Thắng 03 điểm, hoà 01 điểm, thua 0 điểm. Đội nào có tổng điểm nhiều hơn xếp trên. Nếu có hai hay nhiều đội bằng điểm nhau thì lần lượt xét các chỉ số phụ giữa các đội trong nhóm bằng điểm nhau theo thứ tự:

- Số điểm (kết quả trận đấu giữa các đội liên quan);
- Hiệu số bàn thắng - bàn thua;
- Tổng số bàn thắng. Đội nào có chỉ số cao hơn xếp trên. Nếu vẫn bằng nhau thì tiếp tục xét các chỉ số của *toàn bộ các trận đấu trong bảng* theo thứ tự:
- Hiệu số của bàn thắng - bàn thua;
- Tổng số bàn thắng
- Rút thăm.

III. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức giải trao:

- Cờ, huy chương Vàng, Bạc, Đồng và giấy chứng nhận cho đội đoạt giải Nhất, Nhì, Ba;
- Cờ, tiền thưởng cho đội đoạt giải khuyến khích;
- Tiền thưởng cho cầu thủ ghi nhiều bàn thắng và thủ môn xuất sắc;
- Tiền thưởng cho Tổ Trọng tài hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Khiếu nại

- Thời gian khiếu nại: Khiếu nại nhân sự nộp đơn trước và trong trận thi đấu. Khiếu nại chuyên môn nộp đơn sau khi kết thúc trận đấu không quá 10 phút;
- Không khiếu nại nhân sự ở các trận *Bán kết* và *Chung kết* (Với điều kiện VĐV đó đã thi đấu ở vòng bảng);
- Không được khiếu nại về bàn thắng hay không bàn thắng, penalty hay không penalty.

IV. QUY ĐỊNH KHÁC

- VĐV đăng ký thi đấu có độ tuổi tròn 16 tính theo ngày sinh;
- Áp dụng luật Bóng đá 05 người hiện hành và Quy chế Bóng đá ngoài chuyên nghiệp;
- Mỗi địa phương, đơn vị được đăng ký một đội bóng gồm: 01 Trưởng đoàn, 01 HLV trưởng, 01 SSV và tối đa 12 VĐV;
- Thời gian trận đấu: Mỗi trận đấu 2 hiệp, mỗi hiệp 20 phút, nghỉ giữa hai hiệp 10 phút;
- Đăng ký danh sách thi đấu một lần không thay đổi, mỗi đội phải có hai bộ áo quần thi đấu. Số áo cầu thủ giữ nguyên trong suốt thời gian tham gia giải;
- VĐV sử dụng giày chuyên dụng Bóng đá sân cỏ nhân tạo, có bọc căng chân và vớ kéo đến đầu gối;
- Bóng thi đấu: Bóng số 4 (Động lực);
- Các VĐV bị thẻ Vàng thứ 2, thứ 4, 6, 8... thì nghỉ trận thi đấu kế tiếp; Các VĐV bị thẻ đỏ trực tiếp thì nghỉ trận đang thi đấu và một trận kế tiếp, nếu lỗi nghiêm trọng thì Ban Tổ chức giải xem xét để có hình thức xử phạt nặng hơn;
- Đội bóng đến trễ so với thời gian lịch thi đấu quy định sẽ bị xử thua 0 - 3;
- Đội bóng không chấp hành quyết định của Trọng tài, tự ý dừng trận đấu không tiếp tục thi đấu sẽ bị loại khỏi giải và không công nhận kết quả thi đấu với các đội bóng trước đó; địa phương, đơn vị đó không được công nhận tham gia môn Bóng đá Nữ của Đại hội. Tất cả các thành viên đội bóng gồm: Trưởng đoàn, HLV,

VĐV chịu hình thức kỷ luật cấm thi đấu các giải Bóng đá do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức 02 năm kế tiếp.

14. MÔN BƠI

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 26 tháng 5 đến ngày 29/5/2022.

b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Ngô Ngọc Minh chậm nhất đến ngày 19/5/2022.

c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và họp chuyên môn kỹ thuật

Kiểm tra hồ sơ VĐV: Từ 07h30 - 10h00 và họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 24/5/2022 tại Trung tâm Đào tạo và thi đấu TDTT Quảng Nam (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Hồ Bơi Thanh Thiếu niên Miền trung.

II. NỘI DUNG THI ĐẤU VÀ CÁCH TÍNH THÀNH TÍCH

1. Nội dung thi đấu: 14 nội dung, áp dụng cho cả Nam và Nữ

- Tự do: 50m, 100m;

- Éch: 50m, 100m;

- Ngửa: 50m;

- Tiếp sức: 04 x 50m tự do; 04 x 100m tự do.

- Ở mỗi nội dung, mỗi địa phương, đơn vị được quyền đăng ký thi đấu tối đa 02 VĐV. Riêng tiếp sức Nam, Nữ mỗi đơn vị đăng ký 01 đội. Mỗi VĐV chỉ được đăng ký thi đấu tối đa 02 nội dung kể cả tiếp sức.

2. Cách tính thành tích

a) Cá nhân: Căn cứ thành tích về đích của từng VĐV;

b) Toàn đoàn: Căn cứ tổng sắp huy chương Vàng, Bạc, Đồng. Nếu có 02 hay nhiều đoàn có tổng sắp huy chương bằng nhau thì ưu tiên tổng sắp huy chương Vàng, Bạc, Đồng của Nữ. Nếu vẫn bằng nhau thì tính tiếp vị trí xếp hạng 4,5,6...của tất cả nội dung;

- Các địa phương, đơn vị tham gia cá nhân 04 nội dung Nam, 04 nội dung Nữ trở lên và đủ các nội dung tiếp sức (Nam, Nữ) mới tính giải toàn đoàn.

III. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức giải trao:

- Huy chương Vàng, Bạc, Đồng; giấy chứng nhận và tiền thưởng cho các VĐV đoạt thành tích Nhất, Nhì, Ba ở các nội dung thi đấu.

- Cờ và tiền thưởng cho các đơn vị đoạt thứ hạng Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn.

2. Khiếu nại

Thời gian khiếu nại: Khiếu nại về nhân sự phải nộp đơn trước và trong khi thi đấu nội dung đó. Khiếu nại về chuyên môn phải nộp đơn trong vòng 10 phút sau khi Ban Tổ chức giải công bố kết quả.

IV. QUY ĐỊNH KHÁC

- Các VĐV đăng ký tham gia thi đấu bắt buộc phải mặc trang phục Bơi theo quy định;

- Có 03 VĐV hoặc 03 đội trở lên của 03 địa phương, đơn vị mới tổ chức thi đấu;

- Nội dung thi đấu có 03 VĐV hoặc 03 đội trở lên của 03 địa phương thì Ban Tổ chức trao huy chương Vàng, Bạc.

15. MÔN KARATE

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 09 đến ngày 12/6/2022.

b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Nguyễn Đình Hồng Quân chậm nhất đến ngày 03/6/2022.

c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và họp chuyên môn kỹ thuật

- Kiểm tra hồ sơ VĐV: Ngày 07/6/2022.

- Cân thử: 07h30 - 08h30, cân chính thức: 08h30 - 10h00 và Họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 09/6/2022 tại địa phương đăng cai (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Địa phương đăng cai.

II. TÍNH CHẤT, NỘI DUNG THI ĐẤU

1. Tính chất: Thi đấu theo thể thức loại trực tiếp một lần thua.

2. Nội dung thi đấu

a) Thi đấu Kumite cá nhân: Mỗi địa phương chỉ được đăng ký 01VĐV/01 hạng cân;

- **Nữ:** Thi đấu 07 hạng cân: Đến 44kg, 47kg, 50kg, 53kg, 56kg, 59kg, và trên 59kg,

- **Nam:** Thi đấu 08 hạng cân: Đến 50kg, 54kg, 58kg, 62kg, 66kg, 70kg, 74kg và trên 74kg.

b) Thi đấu Kumite đồng đội Nam

Mỗi địa phương đăng ký 05 VĐV + 02 VĐV dự bị.

c) Thi đấu Kumite đồng đội nữ

Mỗi địa phương đăng ký 03 VĐV + 01 VĐV dự bị.

d) Thi đấu Kata cá nhân Nam, Nữ

Mỗi địa phương đăng ký 01 VĐV/ giới tính.

đ) Thi đấu Kata đồng đội Nam

Mỗi địa phương đăng ký 03 VĐV.

e) Thi đấu Kata đồng đội Nữ:

Mỗi địa phương đăng ký 03 VĐV.

** **Quy định:** Các địa phương, đơn vị phải tự trang bị cho VĐV: Găng tay, bảo hộ thân thể (Giáp), Kuki, bít răng, quần áo và đai thi đấu Karate theo đúng qui định. Bảo vệ ống quyển và mu bàn chân (Nếu có).*

III. CÁCH TÍNH THÀNH TÍCH VÀ XẾP HẠNG

1. Cá nhân: Căn cứ theo thành tích đạt được của từng VĐV.

2. Toàn đoàn: Tính theo thứ tự huy chương Vàng, Bạc, Đồng. Đoàn nào cao hơn thì xếp trên. Nếu có 02 hay nhiều đoàn bằng nhau thì đoàn nào có huy chương Vàng, Bạc, Đồng theo thứ tự ở nội dung Nữ cao hơn thì xếp trên. Nếu vẫn bằng nhau thì tính theo vị trí xếp hạng 4,5,6... của tất cả các nội dung.

- Các địa phương, đơn vị phải tham gia từ 05 hạng cân Nam, 04 hạng cân Nữ và tất cả các nội dung quyền mới tính giải toàn đoàn.

IV. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức giải trao:

- Huy chương Vàng, Bạc, Đồng; giấy chứng nhận và tiền thưởng cho các VĐV đoạt thành tích Nhất, Nhì và Ba ở các nội dung thi đấu;

- Cờ và tiền thưởng cho các đơn vị đoạt thứ hạng Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn.

2. Khiếu nại

Thời gian khiếu nại: Khiếu nại về nhân sự phải nộp đơn trước khi bốc thăm, xếp lịch. Khiếu nại về chuyên môn phải nộp đơn trong vòng 10 phút sau khi trận đấu kết thúc.

V. QUY ĐỊNH KHÁC

- Thi đấu **Kumite** có độ tuổi từ 18-35 (sinh năm 2003-1986);
- Thi đấu **Kata** có độ tuổi từ 16 tuổi trở lên (sinh năm 2005 về trước).
- VĐV tham gia thi đấu phải có giấy chứng nhận đai Nâu trở lên do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Lệ phí Bảo hiểm thi đấu 50.000đ/01 VĐV (đối với VĐV có thi đấu đối kháng);
- Mỗi nội dung có từ 03 VĐV, 03 đội trở lên mới tổ chức thi đấu;
- Nếu có 03 VĐV, 03 đội thì Ban Tổ chức giải chỉ trao 01 huy chương Vàng, 01 huy chương Bạc;
- Nếu có 04 VĐV, 04 đội thì Ban Tổ chức giải trao 01 huy chương Vàng, 01 huy chương Bạc và 01 huy chương Đồng; nếu có 04 VĐV, 04 đội trở lên thì Ban Tổ chức giải trao 01 huy chương Vàng, 01 huy chương Bạc và 02 huy chương Đồng.

16. MÔN BẮN NÁ - BẮN NỎ

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

- a) Thời gian thi đấu: Ngày 21 đến ngày 29/6/2022.
- b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Trần Việt Mẫn chậm nhất đến ngày 14/6/2022.
- c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và họp chuyên môn kỹ thuật
Kiểm tra hồ sơ VĐV: Từ 07h30 - 10h00 và họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 17/6/2022 tại Trung tâm Đào tạo và thi đấu TDTT Quảng Nam (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Huyện Phước Sơn.

II. TÍNH CHẤT VÀ NỘI DUNG THI ĐẤU

1. Tính chất: Tranh giải cá nhân; đội; toàn đoàn.

2. Nội dung thi đấu: Thi đấu 02 môn: Bắn ná và Bắn nỏ

Mỗi địa phương, đơn vị được đăng ký: 01 đội Nam (03 VĐV) đứng bắn, 01 đội Nam (03 VĐV) quỳ bắn; 01 đội Nữ (03 VĐV) đứng bắn, 01 đội Nữ (03 VĐV) quỳ bắn; 01 VĐV Nam, 01 VĐV Nữ thi đấu cá nhân ở tư thế đứng bắn, 01 VĐV Nam, 01 VĐV Nữ thi đấu cá nhân tư thế quỳ bắn (mỗi VĐV được quyền thi đấu tối đa 02 nội dung)/môn.

- Cá nhân Nam đứng bắn;
- Cá nhân Nam quỳ Bắn;
- Cá nhân Nữ đứng bắn;

- Cá nhân Nữ quỳ bắn;
- Đội Nam đứng bắn (03 VĐV);
- Đội Nữ đứng bắn (03 VĐV);
- Đội Nam quỳ bắn (03 VĐV);
- Đội Nữ quỳ bắn (03 VĐV).

III. CÁCH TÍNH THÀNH TÍCH VÀ XẾP HẠNG

1. Xếp hạng cá nhân: Tính tổng điểm của số tên bắn tính điểm, điểm cao xếp trên, điểm thấp xếp dưới.

- Nếu 02 VĐV bằng điểm nhau thì lần lượt xét:
 - + Số lần trúng vòng điểm cao (từ vòng 10, 9, 8,...);
 - + Xét điểm chạm gần tâm của lần trúng vòng điểm cao (từ vòng 10, 9, 8,...).

2. Xếp hạng đội

- Tính tổng điểm số tên bắn thật của 03 VĐV ở mỗi nội dung thi đấu đội; đội nào có điểm cao xếp trên;

- Nếu 02 hay nhiều đội có tổng điểm bằng nhau thì lần lượt xét:

+ Tổng số lần trúng vòng điểm cao (từ vòng 10, 9, 8,...) của 3 VĐV;

+ Xét điểm chạm gần tâm của lần trúng vòng điểm cao (từ vòng 10, 9, 8,...) của 03 VĐV;

+ Bốc thăm.

3. Xếp hạng toàn đoàn

Cộng tổng điểm 08 nội dung Bắn ná và 08 nội dung Bắn nỏ đơn vị nào có điểm cao hơn xếp trên, nếu có 2 hay nhiều đơn vị bằng nhau thì đoàn nào có đội Nữ đứng bắn Bắn ná cao hơn xếp trên.

Các địa phương, đơn vị tham gia 05/08 nội dung Bắn ná và 05/08 nội dung Bắn nỏ mới tính giải toàn đoàn.

* Trang phục VĐV: Trang phục Thể thao hoặc trang phục truyền thống của dân tộc mình.

IV. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức giải trao:

- Huy chương Vàng, Bạc, Đồng; giấy chứng nhận và tiền thưởng cho các VĐV đoạt thành tích Nhất, Nhì và Ba ở các nội dung thi đấu (Bắn ná và Bắn nỏ);

- Cờ và tiền thưởng cho các đơn vị đoạt thứ hạng Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn.

2. Khiếu nại

Thời gian khiếu nại: Khiếu nại về nhân sự phải nộp đơn trước và trong khi thi đấu nội dung đó. Khiếu nại về chuyên môn phải nộp đơn trong vòng 10 phút sau khi kết thúc nội dung đó.

V. QUY ĐỊNH KHÁC

- Bắn ná cự ly bắn: 15m; Bắn nỏ cự ly bắn: 20m, chiều cao của bia là 1,5m (tính từ tâm bia đến mặt đất)

- *Tư thế bắn:*

+ Đứng bắn: VĐV đứng thẳng bình thường, không được dùng bất kỳ dụng cụ hỗ trợ nào để tỳ tay khi bắn.

+ Quỳ bắn: VĐV một chân quỳ, một chân chống (chỉ được phép 03 điểm chạm sàn gồm đầu gối, mũi bàn chân ở chân quỳ và bàn chân ở chân chống, hông được phép ngồi trên gót chân quỳ nhưng không được chạm sàn).

- Bia bắn: Bia 4B.

- Số tên bắn: Mỗi VĐV được bắn ở mỗi nội dung.

- 02 tên bắn thử;

- 10 tên tính điểm trên 02 bia (mỗi bia bắn 05 tên).

- Thời gian và số tên bắn ở từng nội dung:

+ Tổng thời gian bắn ở 01 nội dung là 12 phút. Không tính thời gian thay bia bắn.

+ 02 tên bắn thử trong 2 phút;

+ 10 tên bắn tính điểm: 05 tên trên 01 bia bắn/05 phút.

✧ *Ná và tên:* Đơn vị hoặc VĐV tự trang bị theo quy định truyền thống của dân tộc mình:

- Ná: Không quy định kích thước, trọng lượng. Ná phải theo đúng hình dáng truyền thống của dân tộc; không được làm biến dạng như có báng, tỳ vai, tay cầm và hệ thống ngắm; không có gờ tạo độ bám tại thân ná, đuôi ná;

- Dây ná (dây bắn): Được làm bằng các loại dây thực vật, động vật hoặc các chất liệu khác; không được dùng dây kim loại;

- Tên: Được làm bằng tre hoặc các loại họ tre như luồng, vầu,... và không quy định kích thước, trọng lượng, độ dài của tên. Tên có thể có cánh mỏng để tạo độ bay chuẩn;

- Quy tắc cầm ná: Cầm bằng 02 tay, thẳng cánh tay song song với mặt đất, 02 bàn tay cầm đuôi ná.

- Bắn nỏ: Áp dụng Luật thi đấu Bắn nỏ do Tổng cục TDTT ban hành năm 2014 theo Quyết định số 21/QĐ-TCTDTT ngày 09/01/2014.

* *Tổ chức bắn và tính điểm theo từng nội dung:*

- Khi vào bệ bắn, VĐV được mang tối đa 15 tên;
- Các VĐV tự lên dây ná, không có người hỗ trợ;
- Điểm của từng lần bắn được tính theo điểm chạm của đầu tên vào các vòng bia bắn, nếu chạm vào vạch giữa 02 vòng bia được tính ở vòng có điểm cao hơn;
- Trong quá trình bắn: Nếu đứt dây khi đã bắn (tên đã bật ra khỏi ná) thì xác định là 01 lần bắn;
- Không tính 1 lần bắn:
 - + Nếu đứt dây ná khi chưa bắn thì được phép thay ná và bắn lại;
 - + Khi tên được đặt vào ná, chưa làm động tác bắn (dây ná chưa bật), ná hoặc tên rơi xuống đất thì được phép nhặt lên tiếp tục bắn;
 - + Trường hợp đã bắn nhưng tên bị kẹt trên ná, được phép bắn lại.
- Trong trường hợp có VĐV bắn nhầm bia: VĐV có bia bị bắn nhầm sẽ được tính 05 điểm chạm cao nhất, còn VĐV bắn nhầm bia chỉ được tính điểm thực tế trên bia của mình;
- VĐV phải có mặt trước giờ thi đấu 15 phút để trọng tài làm công tác kiểm tra. Khi gọi vào thi đấu theo từng đợt, sau 03 lần gọi trong 05 phút không có mặt coi như VĐV đó bỏ cuộc.
- Mỗi nội dung có từ 03 VĐV, 03 đội trở lên mới tổ chức thi đấu;
- Nếu có 03 VĐV, 03 đội thì Ban Tổ chức giải chỉ trao huy chương Vàng và huy chương Bạc;
- Nếu có 04 VĐV, 04 đội trở lên thì Ban Tổ chức giải trao huy chương Vàng, huy chương Bạc và huy chương Đồng.

17. MÔN ĐẨY GẬY

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

- a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 21 đến ngày 29/6/2022.
- b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Trần Việt Mẫn chậm nhất đến ngày 14/6/2022.
- c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và họp chuyên môn kỹ thuật
 Kiểm tra hồ sơ VĐV: Từ 07h30 - 10h00 và họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 16/6/2022 tại Trung tâm Đào tạo và thi đấu TDTT Quảng Nam (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Huyện Phước Sơn.

II. NỘI DUNG, TÍNH CHẤT VÀ THỂ THỨC THI ĐẤU

1. Nội dung thi đấu

a) Nam ở 10 hạng cân

- Hạng 48 kg đến 51 kg;
- Trên 51 kg đến 54 kg;
- Trên 54 kg đến 57 kg;
- Trên 57 kg đến 60 kg;
- Trên 60 kg đến 63 kg;
- Trên 63 kg đến 66 kg;
- Trên 66 kg đến 69 kg;
- Trên 69 kg đến 72 kg;
- Trên 72 kg đến 75 kg;
- Trên 75 kg đến 80 kg.

b) Nữ ở 08 hạng cân

- Hạng 45 kg đến 48 kg;
- Trên 48 kg đến 51 kg;
- Trên 51 kg đến 54 kg;
- Trên 54 kg đến 57 kg;
- Trên 57 kg đến 60 kg;
- Trên 60 kg đến 63 kg;
- Trên 63 kg đến 66 kg;
- Trên 66 kg đến 69 kg.

Ở mỗi hạng cân của mỗi giới tính, mỗi địa phương được đăng ký tối đa 02 VĐV, nhưng chỉ thi đấu 01 VĐV chính thức.

2. Tính chất và thể thức thi đấu

- a) Tính chất: Tranh giải cá nhân, đồng đội và toàn đoàn.
 b) Thể thức thi đấu: Thi đấu loại trực tiếp một lần thua.

III. CÁCH TÍNH ĐIỂM XẾP HẠNG

Một trận đấu gồm 03 hiệp, thời gian thi đấu ở mỗi hiệp là 03 phút, thời gian nghỉ giữa các hiệp đấu là 1,5 phút (90 giây), thời gian nghỉ điều trị chấn thương trong 01 trận đấu tối đa 03 phút.

1. Cách tính điểm cá nhân

- VĐV thua vòng 1: xếp hạng 9;

- VĐV thua vòng 2: xếp đồng hạng 5;

Sau đó quy về bảng điểm cá nhân môn Đẩy gậy.

2. Cách tính điểm đồng đội

Cộng điểm các VĐV của mỗi giới tính ở các hạng cân, đội nào có tổng số điểm cao hơn xếp trên, nếu có 02 hay nhiều đội bằng điểm nhau thì đội nào có huy chương nhiều hơn theo thứ tự Vàng, Bạc, Đồng thì xếp trên, nếu vẫn bằng nhau thì tính tiếp thứ hạng 4, 5, 9, nếu vẫn bằng nhau thì bốc thăm.

3. Cách tính điểm toàn đoàn

Là tổng điểm đồng đội Nam + đồng đội Nữ, đoàn nào có điểm cao hơn xếp trên, nếu có 02 hay nhiều đoàn có số điểm bằng nhau thì đoàn nào có đồng đội Nữ cao hơn xếp trên.

- Các đội tham gia từ 06 hạng cân Nam, 05 hạng cân Nữ trở lên mới tính giải đồng đội Nam và đồng đội Nữ.

- Các đơn vị tham gia từ 06 hạng cân Nam, 05 hạng cân Nữ trở lên mới tính giải toàn đoàn.

Bảng điểm cá nhân

Xếp hạng	1	2	3	4	5	9
Điểm	10	7	5	4	3	1

IV. KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức giải trao:

- Huy chương Vàng, Bạc, Đồng; giấy chứng nhận và tiền thưởng cho cá nhân của từng hạng cân Nam, Nữ.

- Cờ và tiền thưởng Nhất, Nhì, Ba cho đồng đội Nam, đồng đội Nữ.

- Cờ và tiền thưởng Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn.

2. Khiếu nại

Thời gian khiếu nại: Khiếu nại nhân sự nộp đơn trước và trong khi thi đấu nội dung đó. Khiếu nại chuyên môn nộp đơn sau khi kết thúc nội dung không quá 10 phút.

V. QUY ĐỊNH KHÁC

- VĐV có độ tuổi từ 16 trở lên (sinh năm 2006 trở về trước);

- Xác định cân VĐV trước giờ thi đấu;

- Gậy thi đấu làm bằng tre già, thẳng, dài 02m, đường kính 0,035 - 0,045m, sơn 02 màu khác nhau;

- Cách cầm gậy: Dùng bàn tay và các ngón tay để cầm gậy, được phép tỳ đầu gậy vào phần cơ thể (nhưng bắt buộc đầu gậy được bọc bằng lòng bàn tay) từ thắt lưng trở xuống đến đầu gối nhưng không được rời tay;

- Trang phục thi đấu: Trang phục Thể thao hoặc trang phục truyền thống của dân tộc mình, giày thi đấu bata vải đế bằng hoặc giày chuyên dụng trong môn Đẩy gậy;

- Phân định thắng thua: VĐV thắng khi:

+ Đẩy đôi phương ngã (hoặc có 03 điểm cơ thể chạm đất);

+ Đẩy được bất kỳ một bộ phận nào của cơ thể đối phương ra khỏi vạch giới hạn trên sân đấu;

+ Làm cho đối phương bị rời gậy khỏi 02 tay;

+ Đối phương bị truất quyền thi đấu.

18. MÔN KÉO CO

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian

a) Thời gian thi đấu: Từ ngày 21 đến ngày 29/6/2022.

b) Thời gian đăng ký: Danh sách đăng ký thi đấu gửi qua Qoffice Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam qua ông Trần Viết Mẫn chậm nhất đến ngày 14/6/2022.

c) Thời gian kiểm tra hồ sơ và họp chuyên môn kỹ thuật

Kiểm tra hồ sơ VĐV: Từ 07h30 - 10h00 và họp chuyên môn kỹ thuật 10h30 ngày 15/6/2022 tại Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam (*nội dung thông báo này thay cho Giấy mời*).

2. Địa điểm thi đấu: Huyện Phước Sơn.

II. TÍNH CHẤT, THỂ THỨC VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM XẾP HẠNG

1. Tính chất cuộc thi: Đội Nam; Đội Nữ và Toàn đoàn.

2. Thể thức thi đấu

- Thi đấu theo thể thức loại trực tiếp một lần thua;

- Mỗi trận thi đấu 03 hiệp thắng 02, thời gian mỗi hiệp không hạn chế.

3. Cách tính xếp hạng

- Thua vòng 01 xếp hạng 09;

- Thua vòng 02 đồng hạng 05.

* Cách tính điểm toàn đoàn: Là tổng điểm đội Nam + đội Nữ, đoàn nào có tổng số điểm cao hơn xếp trên, nếu có hai hay nhiều đoàn bằng điểm nhau thì đoàn nào có đội Nữ cao hơn xếp trên.

Bảng điểm

Xếp hạng	1	2	3	4	5	9
Điểm	10	7	5	4	3	1

III. XÁC ĐỊNH CÂN

VĐV được xác định cân trước giờ thi đấu. Số cân của từng VĐV của mỗi đội được cộng lại để xác định tổng số cân của mỗi đội (08 VĐV chính thức sao cho không vượt số Kg của đội. Nếu đội nào vượt số cân quy định, không có VĐV thay thế sẽ phải thi đấu ít người hơn (tối thiểu 07 VĐV).

IV. KHEN THƯỞNG - KHIẾU NẠI

1. Khen thưởng

Ban Tổ chức giải trao:

- Cờ, huy chương, giấy chứng nhận và tiền thưởng Nhất, Nhì, Ba cho đội Nam và đội Nữ.

2. Khiếu nại

Thời gian khiếu nại: Khiếu nại nhân sự nộp đơn trước và trong khi thi đấu nội dung đó. Khiếu nại chuyên môn nộp đơn sau khi kết thúc nội dung không quá 10 phút.

V. QUY ĐỊNH KHÁC

- Mỗi đội được đăng ký: 01 Trưởng đoàn, 01 huấn luyện viên, 01 SSV và tối đa 12 VĐV Nam, 12 VĐV Nữ (08 VĐV thi đấu chính thức tổng trọng lượng không quá 640 kg đối với Nam và 560 đối với Nữ);

- Thi đấu chính thức mỗi bên (đội) 08 VĐV trong số đã đăng ký;

- VĐV có độ tuổi từ 16 trở lên (sinh năm 2006 trở về trước);

- Không được thay thế VĐV trong hiệp đấu;

- Trang phục VĐV: Trang phục thể thao thống nhất toàn đội, giày thi đấu bata vải đế bằng hoặc giày chuyên dụng trong thi đấu kéo co;

- *Phân định thắng thua:*

+ Trong hiệp đấu, đội nào bị đội bạn kéo điểm giới hạn trên dây qua vạch giữa sân thì thua hiệp đó.

- Những điều cấm trong thi đấu:

- + Năm, ngòi kéo;
- + Đào hố và các hình thức lợi dụng để tỳ chân;
- + Tạo các điểm nút, điểm tỳ trên dây kéo;
- + VĐV có ý ngòi trên mặt nền hoặc bị trượt ngã không trở lại được ngay vị trí kéo sau 10 giây sẽ bị xử thua.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Điều khoản thi hành

Điều lệ này gồm có 06 Chương, 16 Điều được áp dụng cho Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Quảng Nam lần thứ IX (2021 - 2022) có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, cần phản ánh kịp thời đến Ban Tổ chức Đại hội xem xét. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Tổ chức Đại hội. Mọi chi tiết xin liên hệ Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam. Ông Trần Kim Cầu, Trưởng phòng Tổ chức thi đấu. ĐT: 0914.007.558. Email: ttdttqnam@gmail.com ./.

Nơi nhận:

- Bộ VH,TT&DL (báo cáo);
- Tổng cục TDTT (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thành Viên Ban Tổ chức Đại hội;
- Liên đoàn lao động tỉnh;
- BGĐ Sở VH, TT&DL;
- Các Sở, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Đào tạo và Thi đấu TDTT Quảng Nam;
- Phòng VH&TT, Trung tâm VH-TT & TT-TH các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, QL.TDTT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Hồng